

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng và cơ chế vay vốn xây dựng nhà ở
thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở
vùng thường xuyên ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long**

Quyết định số 204/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng và cơ chế vay vốn xây dựng nhà ở thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng thường xuyên ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long, có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2005, được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 09/2012/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2012 sửa đổi một số Điều của Quyết định số 204/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng và cơ chế vay vốn xây dựng nhà ở thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng thường xuyên ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2012.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng¹,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung đối tượng được mua trả chậm nền nhà và nhà ở trong cụm, tuyến dân cư vùng ngập lũ:

Những hộ dân được xét duyệt mua trả chậm nền nhà và nhà ở là những hộ hiện đang sinh sống tại những khu vực không bảo đảm an toàn khi có lũ, phải di dời vào

¹Quyết định số 09/2012/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2012 Sửa đổi một số Điều của Quyết định số 204/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ Về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng và cơ chế vay vốn xây dựng nhà ở thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng thường xuyên ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2012 có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngân hàng Chính sách xã hội;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng,”

ở trong các cụm, tuyến dân cư và khu vực đắp bờ bao để bảo đảm có cuộc sống an toàn, ổn định lâu dài, gồm:

- Những hộ dân thuộc đối tượng quy định tại Điều 1 Quyết định số 105/2002/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ.

- Những hộ dân di cư từ nơi khác đến đang cư trú hợp pháp tại địa phương.

- Những hộ dân đang sinh sống tại những nơi dễ xảy ra sạt lở, không bảo đảm an toàn khi bị tác động của lũ, lụt.

Điều 2. Điều chỉnh, bổ sung cơ chế vay vốn xây dựng nhà ở:

1². Đối với các hộ dân thuộc diện di dời vào ở trong các cụm, tuyến dân cư và bờ bao khu dân cư có sẵn có nhu cầu tự xây dựng nhà ở thì được vay vốn từ Ngân hàng Chính sách Xã hội để xây dựng nhà ở với các điều kiện sau:

a) Có tên trong danh sách các hộ dân thuộc đối tượng được vay vốn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác nhận hoặc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện xác nhận;

b) Có giấy đề nghị vay vốn theo mẫu do Ngân hàng Chính sách xã hội hướng dẫn. Hộ vay vốn sau khi đã hoàn tất các thủ tục, hồ sơ theo quy định được giải ngân lần đầu tối đa bằng 60% mức vay theo quy định, phần vốn còn lại được giải ngân sau khi hộ dân xuất trình giấy xác nhận nhà ở đã hoàn thành xây dựng phần thô của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Mức vay, thời hạn vay, lãi suất vay, chính sách khuyến khích trả nợ trước hạn và các điều kiện vay vốn khác thực hiện theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ về chính sách cho các hộ dân vùng ngập lũ mua trả chậm nền nhà và nhà ở trong các cụm, tuyến dân cư vùng ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Đối với các hộ dân được xét duyệt vào ở trong các cụm, tuyến dân cư và bờ bao khu dân cư có sẵn không có nhu cầu vay vốn để tự xây dựng nhà ở thì vẫn thực hiện chính sách mua nhà ở trả chậm theo quy định tại Quyết định số 105/2002/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Điều chỉnh mức vay cho các hộ dân được xét duyệt vào ở trong các cụm, tuyến dân cư và bờ bao khu dân cư có sẵn mua trả chậm nhà ở hoặc vay vốn để tự xây dựng nhà ở như sau:

a) Đối với những hộ được xét duyệt vào ở trong các cụm, tuyến dân cư và bờ bao khu dân cư có sẵn thuộc diện nghèo, quá khó khăn, không có khả năng để lo

² Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 09/2012/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2012 Sửa đổi một số Điều của Quyết định số 204/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ Về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng và cơ chế vay vốn xây dựng nhà ở thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng thường xuyên ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2012.

việc bao che và lát nền nhà ở thì được nâng mức vay từ 7 triệu đồng lên mức 9 triệu đồng/hộ (tăng 2 triệu đồng/hộ so với quy định tại Quyết định số 105/2002/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ).

Đối tượng được nâng mức vay trên là các hộ thuộc diện chuyển đến cụm, tuyến dân cư và bờ bao khu dân cư có sẵn sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

b) Số hộ được nâng mức vay do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, thông qua việc bình xét từ cơ sở theo quy định.

Các quy định trên đây chỉ áp dụng cho các hộ đến cụm, tuyến dân cư và bờ bao khu dân cư có sẵn kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Trước mắt, cho phép chưa thực hiện việc thu tiền sử dụng đất và lệ phí trước bạ khi tiến hành làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở đối với các hộ dân sống trong các cụm, tuyến dân cư vùng ngập lũ. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh vùng ngập lũ hướng dẫn thực hiện việc này.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố vùng thường xuyên ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long có trách nhiệm:

a) Tập trung chỉ đạo quyết liệt, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền để hoàn thành công tác tôn nền, đắp bờ bao khu dân cư có sẵn; đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu (cấp nước, thoát nước và giao thông nội bộ); xây dựng nhà ở và khẩn trương bố trí các hộ dân vào ở trong các cụm, tuyến một cách an toàn, từng bước ổn định theo đúng mục tiêu, nhiệm vụ đề ra;

b) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc bảo đảm mục tiêu hoàn thành cơ bản chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở trong năm 2005 và hoàn thành toàn bộ Chương trình vào năm 2006;

c) Quy định cụ thể về quy mô, tiêu chuẩn và chất lượng nhà ở do các hộ dân tự xây dựng để làm cơ sở xét duyệt cho vay;

d) Chỉ đạo quản lý và hướng dẫn các hộ dân tự xây dựng nhà ở trong các cụm, tuyến dân cư và khu vực bờ bao, bảo đảm đúng quy hoạch, chỉ giới xây dựng;

đ)³ Chỉ đạo lập và xác nhận danh sách các hộ dân thuộc đối tượng được vay vốn tự xây dựng nhà ở; giao Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận nhà ở đã hoàn thành xây dựng phần thô để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện giải ngân phần vốn vay còn lại của hộ dân theo quy định;

³ Điểm này được sửa đổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 09/2012/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2012 Sửa đổi một số Điều của Quyết định số 204/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ Về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng và cơ chế vay vốn xây dựng nhà ở thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng thường xuyên ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long.

e) Quy định không sử dụng cụm, tuyến dân cư làm nơi tái định cư cho các đối tượng bị giải tỏa thuộc các chương trình, dự án khác của địa phương.

2. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo Ngân hàng Chính sách Xã hội thực hiện việc cho vay và thu hồi vốn vay làm nhà ở theo quy định; đồng thời có biện pháp đơn giản hóa thủ tục để đẩy nhanh tiến độ giải ngân việc cho vay đối với các hộ dân thuộc diện được vào ở trong các cụm, tuyến dân cư vùng ngập lũ.

3. Bộ Xây dựng có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các địa phương thực hiện Chương trình để bảo đảm mục tiêu và yêu cầu tiến độ, kế hoạch thực hiện Chương trình có hiệu quả.

4. Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Bộ, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện có kết quả nội dung Quyết định này.

Điều 5⁴. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: An Giang, Đồng Tháp, Long An, Kiên Giang, Hậu Giang, Vĩnh Long, Tiền Giang, Cần Thơ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ;
- các Vụ: KTTH, ĐP, Vụ IV, CN, NC, TH, KG, VX, Công báo;
- Lưu: VT, NN (5). A

THỦ TƯỚNG

Phan Văn Khải

BỘ XÂY DỰNG

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Số: 05/VBHN-BXD

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2014

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Trần Nam

⁴ Điều 2 của Quyết định số 09/2012/QĐ-TTg ngày 10 tháng 02 năm 2012 Sửa đổi một số Điều của Quyết định số 204/2005/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh, bổ sung đối tượng và cơ chế vay vốn xây dựng nhà ở thuộc Chương trình xây dựng cụm, tuyến dân cư và nhà ở vùng thường xuyên ngập lũ đồng bằng sông Cửu Long, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2012 quy định như sau:

“Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2012”.